

Bài văn mẫu Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Hướng dẫn làm bài phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên

Phân tích đề

- Yêu cầu đề bài: Phân tích hành động, lời nói của Thúy Kiều thể hiện ở 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên, để thấy được lời Thúy Kiều nhờ cậy, van xin Thúy Vân thay mình kết duyên cùng Kim Trọng

- Phương pháp làm bài: sử dụng thao tác phân tích

Các luận điểm chính cần triển khai

Luận điểm 1: Lời nhờ cậy của Thúy Kiều

Luận điểm 2: Lí lẽ trao duyên của Kiều

Luận điểm 3: Kiều trao kỷ vật cho Thúy Vân

Lập dàn ý

Mở bài

- Giới thiệu tác giả Nguyễn Du, tác phẩm Truyện Kiều và đoạn trích Trao duyên.

- Giới thiệu 18 câu thơ đầu của đoạn trích: Là lời Thúy Kiều nhờ cậy, van xin Thúy Vân thay mình kết duyên cùng Kim Trọng

Thân bài

1. Lời nhờ cậy của Thúy Kiều (2 câu đầu)

- Lời nói

+ “Cậy”: Đồng nghĩa với “nhờ” nhưng “cậy” còn bao hàm ý nghĩa gửi gắm, mong đợi, tin tưởng về sự giúp đỡ đó.

+ “Chịu lời”: Đồng nghĩa với “nhận lời” nhưng “nhận lời” nó còn bao hàm sắc thái tự nguyện, có thể đồng ý hoặc không đồng ý, còn “chịu lời” thì bắt buộc phải chấp nhận, không thể từ chối bởi nó mang sắc thái nài nỉ, nài ép của người nhờ cậy.

- Hành động: “Lạy, thưa”

+ Là hành động của người bề dưới với người bề trên, nhưng ở đây Kiều là chị lạy, thưa em mình.

+ Đây là hành động bất thường nhưng lại hoàn toàn bình thường trong hoàn cảnh này bởi hành động của Kiều là lạy đấng hi sinh cao cả của Thúc Vân. Bởi vậy, việc Thúc Kiều nhún nhường, hạ mình van nài Thúc Vân là hoàn toàn hợp lí

=> Hành động bất thường đặt trong mối quan hệ với các từ ngữ đặc biệt đã nhấn mạnh tình thế éo le của Thúc Kiều.

- Hoàn cảnh đặc biệt của Kiều:

+ Thúc Kiều phải tha thiết cầu xin Thúc Vân thay mình kết duyên với Kim Trọng. Kiều biết rằng việc mình đang nhờ Vân ảnh hưởng lớn đến cuộc đời em sau này bởi Thúc Vân và Kim Trọng không có tình yêu.

+ Tâm trạng của Kiều đau khổ, tuyệt vọng bởi người ta có thể trao cho nhau kỉ niệm, đồ vật chứ không ai đi trao đi tình yêu của mình.

2. Lí lẽ trao duyên của Kiều (10 câu tiếp)

a. Kiều bộc bạch về tình cảnh của mình.

- Thành ngữ “đứt gánh tương tư”: chỉ tình cảnh tình duyên dang dở của Kiều, nàng bị đẩy vào bước đường cùng không lối thoát giữa một bên là chữ hiếu một bên là chữ tình nên trao duyên là lựa chọn duy nhất của nàng.

- Chữ “mặc”: Là sự phó mặc, ủy thác, ủy nhiệm. Kiều đã giao toàn bộ trọng trách cho Vân thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng.

=> Cho thấy tâm trạng đau đớn, xót xa của Kiều

=> Là lời thuyết phục khôn khéo của Kiều dấy lên tình thương và trách nhiệm của người em đối với chị của Thúc Vân.

b. Kiều kể về mối tình với chàng Kim

- Hình ảnh “Quạt ước, chén thề”: Gợi về những kỉ niệm đẹp, ấm êm, hạnh phúc của Kim và Kiều với những lời thề nguyện, đính ước gắn bó, thủy chung.

- “Sóng gió bất kì”: Tai họa bất ngờ ập đến, Kiều bị đẩy vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, phải chọn giữa tình và hiếu. Kiều đã chọn hi sinh chữ tình.

=> Mối tình Kim – Kiều là mối tình đẹp nhưng mong manh, dễ vỡ

=> Vừa bộc lộ tâm trạng đau đớn, xót xa của Kiều, vừa khiến Vân xúc động mà nhận lời.

c. Kiều nhắc đến tuổi trẻ và tình máu mủ và cái chết

- Hình ảnh ẩn dụ “Ngày xuân”: Tuổi trẻ

=> Vân vẫn còn trẻ, còn cả tương lai phía trước

- “Tình máu mủ”: Tình cảm ruột thịt của những người cùng huyết thống

=> Kiều thuyết phục em bằng tình cảm ruột thịt.

- Thành ngữ “Thịt nát xương mòn” và “Ngậm cười chín suối”: nói về cái chết đầy mãn nguyện của Kiều

=> Kiều viện đến cả cái chết để thể hiện sự cảm kích thật sự của mình khi Vân nhận lời

=> Lí lẽ của Kiều vừa thấu tình vừa đạt lý khiến Vân không thể không nhận lời

=> Kiều là một người con gái thông minh, sắc sảo cũng đầy tình cảm, cảm xúc.

3. Kiều trao kỉ vật (6 câu tiếp)

- Kỉ vật: Chiếc vành, bức tờ mây

→ Kỉ vật đơn sơ mà thiêng liêng, gợi quá khứ hạnh phúc.

- Từ “giữ - của chung - của tin”

+ “Của chung” là của Kim, Kiều nay là cả của Vân nữa

+ “Của tin” là những vật gắn bó gợi tình yêu thiêng liêng của Kim – Kiều: mảnh hương, tiếng đàn

→ Thể hiện sự giằng xé trong tâm trạng Thúy Kiều. Kiều chỉ có thể gửi gắm nỗi duyên dang dở cho Vân chứ không thể trao hết tình yêu mặn nồng xưa kia giữa nàng và Kim Trọng.

4. Nghệ thuật

- Cách sử dụng từ ngữ tinh tế, tài tình
- Sử dụng các thành ngữ dân gian và hình ảnh ẩn dụ
- Sử dụng các thủ pháp nghệ thuật liệt kê, ẩn dụ.
- Giọng điệu nhẹ nhàng, da diết, giàu cảm xúc.

Kết bài

Khẳng định giá trị của 18 câu thơ đầu đối với đoạn trích nói riêng và tác phẩm nói chung

Kiến thức bổ sung

Nhận định về Truyện Kiều:

* Thúy Kiều có cái đức nghiêm của người phụ nữ mà lại có cái vẻ phong tình của khách phong lưu, đức hạnh đủ khiến kính, tài tình đủ khiến yêu, giá trị đủ khiến quý, thân thể đủ khiến thương, vì cảnh ngộ mà nặng kiếp đào hoa, trọng tình ý vẫn người tiết nghĩa, ở nơi ô nhục mà vẫn giữ được tiết hạnh thanh cao, gặp gian nan mà không hề đắm đuối, Kiều nương thật là gồm được bấy nhiêu tư cách nên ai cũng phải kính, phải thương, phải yêu, phải trọng. (Phạm Quỳnh)

* Chế Lan Viên đã viết về thời đại Nguyễn Du sống: "Cha ông ta từng đấm nát tay trước cánh cửa cuộc đời/Cửa vẫn đóng và đời im im khóa/Những pho tượng chùa Tây Phương không biết cách trả lời/Cả dân tộc đói nghèo trong rơm rạ.

Thời đại ấy được Nguyễn Du viết trong Truyện Kiều: Trăm năm trong cõi người ta/Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau/Trải qua một cuộc bể dâu/Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.

* Thúy Kiều không còn là con người bình thường mà phải là một nhân cách, một thước đo, một nguyên lý sống đề mọi giá trị thực hay giả của đời sống đối chiếu với nó hay soi mình vào đó sẽ bộc lộ tất cả những bản chất tuyệt vời, cao đẹp hay bỉ ổi, xấu xa không thể ngụy trang, che dấu được. (Nguyễn Lộc).

Bài văn mẫu lớp 10 Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên hay nhất

Top 5 bài làm văn mẫu Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên ý nghĩa, sâu sắc nhất làm tài liệu tham khảo cho các em học sinh chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra sắp tới tại đây:

Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Từ trước đến nay “trao duyên” thường mang sắc thái tình cảm; là dấu hiệu của niềm vui mừng; hạnh phúc của đôi lứa dành cho nhau ấy thế nhưng trong văn học xưa lại có cái “trao duyên” đầy đớn đau, bẽ bàng. Đó là cảnh trao duyên của chị em Thúy Kiều, Thúy Vân. Bằng ngòi bút đặc tả, Nguyễn Du đã vẽ nên một bức tranh thấm đẫm nước mắt.

Đoạn trích “Trao duyên” trải dài từ câu 723 - 756 của bài thơ kể về cuộc đời gian truân; kiếp đoạn trường; gia biến và lưu lạc của cô gái tài sắc Thúy Kiều. Qua phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao Duyên, ta thấy đoạn thơ như tiếng nấc lòng nghẹn ngào đầy u sầu của Thúy Kiều khi gửi lại tấm chân tình của mình nhờ em là Thúy Vân nối tiếp cùng Kim Trọng.

Giữa hàng vạn người trong cõi nhân gian, con người ta có cơ duyên may mắn mới tìm được đến với nhau, đồng điệu cùng nhau. Duyên phận là mối keo tơ giữa đôi nam nữ đã được ấn định rõ ràng, ràng buộc về quan hệ tình cảm chẳng thể dễ dàng chuyển giao. Bởi lẽ đó Thúy Kiều đã tỏ ra thận trọng, ngần ngại khi gửi gắm lại cho cô em gái Thúy Vân:

“Cậy em em có chịu lời

Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”

Thúy Kiều là bậc bề trên thế nhưng khi mở lời muốn gửi gắm chuyện tình cảm cho cô em gái nàng lại dùng những từ ngữ có sức biểu đạt đầy trân trọng. “Cậy” thể hiện độ tin tưởng, trông mong nhất nhất rằng chỉ có Thúy Vân mới có thể giúp được mình; từ “chịu” xuất hiện cuối câu vừa mang ý nghĩa nghi vấn lại vừa thể hiện sự ràng buộc, bắt buộc. Cả câu thơ ngắt nghỉ nhấn nhá với những câu từ trang nghiêm đã thu hút sự chú ý của Thúy Vân về câu chuyện của chị. Khi em đã thấu hiểu nỗi lòng chị, Thúy Kiều lại tha thiết:

“Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”

Thúy Kiều bảo rằng Thúy Vân hãy ngồi lên cho mình “lạy” rồi “thưa”. Ở đây dường như ta thấy có sự mâu thuẫn. Thúy Kiều là chị Thúy Vân, xét về vai vế

Thúy Kiều ở đăng trên có sao lại phải hành lễ và kính cẩn với Thúy Vân. Điều đặc biệt trong ngụ ý của tác giả có lẽ phải chăng ở chính chỗ này. Đặt trong ngữ cảnh ấy hành động của nàng Kiều không hề phi lí mà hoàn toàn phù hợp. Bởi nàng chẳng còn sự lựa chọn nào khác là nhờ chính em gái ruột của mình, chịu ơn huệ lớn từ em đồng thời hành động ấy cũng lột tả sự khó xử, đầy éo le của cả chị và em Thúy Kiều. Thúy Kiều thì khó mở lời còn Thúy Vân lại chẳng thể khước từ trước lời nhờ cậy thiết tha của chị. Và Thúy Vân từ đây có lẽ rằng đã ngỡ ngợ hiểu ra câu chuyện hệ trọng mà chị mình sắp đề cập đến.

Khi đã được Thúy Vân thấu hiểu, Thúy Kiều bắt đầu bày tỏ:

“Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em”

Thì ra câu chuyện Kiều nhờ cậy em là mong em sẽ thay mình nối duyên với Kim Trọng. Há sao nó lại là chuyện hệ trọng đến như thế. Bởi nó là chuyện tình cảm đòi hỏi kiệp kiệp; là “gánh tương tư” - ám chỉ nghĩa vụ, bổn phận, trách nhiệm trong tình yêu của Thúy Kiều đối với Kim Trọng nhưng giờ đây nàng lại chẳng thể thực hiện được mà phải nhờ đến em, cậy đến em, mong rằng em sẽ thay mình trả đủ nghĩa đủ tình cho chàng Kim. Và rằng Thúy Kiều buông câu “mặc” như vừa để em tùy lòng quyết định, chữ “mặc” ở đây lại vừa là sự phó mặc. Thúy Kiều đã đặt Thúy Vân vào sự lựa chọn không thể chối từ.

Biết rằng trao đi nghĩa tình này cho em là làm khó em và trong lòng em cũng dấy lên nhiều đắn đo, suy nghĩ nên Thúy Kiều đã đưa ra những lý do để thuyết phục em:

“Kể từ khi gặp chàng Kim,

Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.

Sự đâu sóng gió bất kỳ,

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?

Ngày xuân em hãy còn dài,

Xót tình máu mủ, thay lời nước non.”

Thúy Kiều kể lại rằng giữa mình với Kim Trọng đã trót thề non hẹn biển. Thời xưa, lời thề nguyên đặc biệt là thề nguyên đôi lứa có giá trị vô cùng, sắt son, khắc

sâu ân tình nghĩa đậm hai bên, mãi mãi chẳng chia lìa. Lời thề giống như linh hồn, phẩm giá mỗi người. Ước thề là chất keo dính chặt hai con người. Thế nhưng vì hoàn cảnh éo le, vì gia đình có biến cố vì chữ hiếu mà Thúy Kiều lại đành hi sinh chữ tình, chẳng thể thực hiện tròn cái ước hẹn với chàng để bảo vệ cho cha mẹ, gia tộc. Nhưng Kiều không muốn bội tin, không muốn chàng vì mình đau khổ nên đành nhờ em gái mình tin tưởng thay mình nối tiếp hẹn ước chăm sóc cho chàng. Kiều khéo léo cậy lời:

“Ngày xuân em hãy còn dài

Xót tình máu mủ thay lời nước non”

Thúy Kiều dường như hiểu sự băn khoăn, chơi vơi trong tình cảm em. Thúy Kiều biết rằng em đắn đo vì đó là hạnh phúc cả đời. Nàng vỗ về rằng Thúy Vân còn trẻ, ngày xuân còn dài thời gian còn nhiều, Kim Trọng lại là người đàn ông tốt, sau này còn có nhiều cơ hội để vun vén tình cảm, há chẳng còn sợ chi “môi tơ thừa”. Thúy Vân hãy vì tình chị em ruột thịt thấm thiết, vì hi sinh báo hiếu của chị mà hãy chấp nhận lời nguyện xin này của Thúy Kiều. Trao duyên cho Thúy Vân, để Thúy Vân cùng Kim Trọng đi suốt quãng đường bình yên còn lại phải chăng Thúy Kiều cũng đã và đang làm tròn nốt bổn phận của người chị, tìm cho em một bến đỗ an toàn, hạnh phúc, một cuộc sống hôn nhân êm đềm tốt đẹp trước khi mình đi xa. Nỗi lòng người chị cả biết lo toan, thấu hiểu mọi bề.

Tình cảm của Thúy Kiều dành cho Kim Trọng như khắc sâu vào từng góc ngách trong tâm hồn nàng. Bởi thế trao môi tơ duyên này, trong lòng Kiều đầy đắng xé, đớn đau:

“Chị dù thịt nát xương mòn,

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.”

Trao người đàn ông mình yêu thương, trao tình cảm mặn nồng lại cho em chăm sóc, điều này như bòn rút hết sức lực, tâm hồn Thúy Kiều. Nàng giống như một cái xác không hồn; thấy sự sống của mình như vô nghĩa; như đã châm dứt: “thịt nát xương mòn”; “chín suối”. Ân tình dành cho Thúy Vân vẫn sáng tỏ; dù nơi chín suối Thúy Kiều vẫn mỉm cười, vẫn thấy an ủi và vui lòng khi em mình đã thay mình sống cho tròn cái nghĩa cái tình, không phụ sự kỳ vọng của chị. Tuy rằng Thúy Kiều cho em thấy sự an lòng nhưng có lẽ đằng sau đó là một tâm hồn đau khổ, bẽ bàng, đớn đau đến tận cùng của Thúy Kiều khi phải dứt bỏ môi nhân duyên tươi đẹp của mình.

Khi Thúy Vân đã an lòng phần nào Thúy Kiều trao lại kỷ vật đính ước cho em và tha thiết dặn dò em:

“Chiếc thoa với bức tờ mây

Duyên này thì giữ, vật này của chung.

Dù em nên vợ nên chồng,

Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên!

Mắt người còn chút của tin,

Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa.”

Đây có lẽ là thời khắc khó khăn nhất đối với Kiều. Bởi lẽ những kỉ vật là kỉ niệm gắn bó, lưu dấu, là minh chứng rõ nét cho tình cảm đậm sâu của Kiều và Trọng. Đó là chiếc vành, là chiếc vòng tay Trọng tặng cho Kiều cái lần đầu tiên ấy, làm vật tin ước hẹn; đó là bức tờ mây ghi tạc những lời thề non ước hẹn trăm năm đầu bạc của đôi nam thanh nữ tú và là phím đàn đêm trăng thanh cất lên khúc nhạc cho bản tình ca Kim Kiều;... Những kỉ vật như gợi lại môi tình ngọt ngào đầy hạnh phúc của Kim Trọng và Thúy Kiều. Càng hạnh phúc lại càng bề bàng xót xa. Nhịp thơ ngắt nghỉ như tiếng thở dài đầy bịn rịn xen chút tiếc nuối của Kiều khi đặt vào tay em những món kỉ vật vốn đã trở thành thói quen gắn bó với mình. Và rồi rằng cũng có mong muốn nhỏ nhoi dấy lên trong lòng Kiều, “Duyên này thì giữ, vật này của chung”. Duyên này Kiều trao cho Vân nhưng xin Vân hãy cho những tín vật này là của chung của chúng ta, xin em hãy cho chị chút ích kỷ để được cùng Vân cùng Trọng sở hữu kỉ vật này. Mỗi tình dù có trao duyên đi nhưng cũng không thể dứt hẳn. Và chính Kiều cũng không thể phủ nhận được chính cảm xúc trái ngang này của bản thân, đầy quyến luyến và xót xa trăm bề.

Ngẫm lại quãng thời gian đã qua Kiều thương thay thân mình, cho rằng mình là người “mệnh bạc”, cái chết vẫn luôn thường trực đau đáu trong suy nghĩ của nàng “mắt người”. Mỗi lời nói mỗi hành động của Kiều như chứa chan hàng vạn con dao ghim chặt vào tim nàng, nước mắt chảy lệ ướt mi. Lòng cô gái đôi mươi ấy như đang dấy lên ngàn cơn bão tố phong ba của sự xót xa, tủi hờn. Thúy Kiều đã hi sinh đi hạnh phúc cá nhân để làm tròn đạo hiếu, gánh gồng an yên gia đình, Thúy Kiều đã làm tròn cái đạo làm con và cả cái nghĩa với người thương.

Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên ta thấy Nguyễn Du xứng đáng là bậc thầy trong việc sử dụng ngôn ngữ. Bằng ngòi bút khéo léo, tinh tế Nguyễn Du đã sai khiến đội quân ngôn ngữ của mình một cách điêu luyện, hòa hợp, để có thể

bóc trần, lột tả chân thực cung bậc cảm xúc phức tạp đang ẩn giấu, giằng xé trong nỗi lòng mỗi nhân vật. Thúy Kiều trao duyên nhưng chẳng trao tình; tình cảm với Kim Trọng vẫn được nàng lưu giữ, trân trọng. Từ đây, Nguyễn Du đã đem đến cho độc giả cái nhìn đúng đắn đầy nhân văn cao đẹp về tình yêu: Yêu là để người mình yêu hạnh phúc, yêu là trọn vẹn và thủy chung sắt son một lòng. Tình yêu chân thành là bất tử và trường tồn.

Cứ ngỡ một con người tài sắc vẹn toàn, mười phần vẹn mười như Kiều sẽ được sống một cuộc sống êm đềm, hạnh phúc thế nhưng lại trở trêu thay, cuộc đời Kiều lại nổi trôi vô định đến xót lòng. Và phải chăng đó cũng là lời than thân chung cho số phận những người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa? Và phải chăng mọi sóng gió mới chỉ là bắt đầu, trang sách giống tổ cuộc đời nàng mới chỉ bắt đầu từ hôm nay.

Văn mẫu lớp 10 Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên mẫu 2

Nguyễn Du tên chữ là Tố Như là đại thi hào của dân tộc Việt Nam và là danh nhân văn hóa thế giới. Ông sinh ra trong một gia đình phong kiến quý tộc và sống trong một giai đoạn lịch sử đầy biến động. Sự nghiệp văn học của Nguyễn Du thành công cả về chữ Hán lẫn chữ Nôm. Làm nên tên tuổi của Nguyễn Du phải kể đến tác phẩm “Truyện Kiều” - một tác phẩm chứa đựng tinh thần nhân đạo sâu sắc, đề cao giá trị con người và lên tiếng tố cáo xã hội phong kiến thối nát. Truyện Kiều kể về nàng Kiều – một người con gái tài sắc nhưng cuộc đời của nàng lại là một chuỗi những bi kịch triền miên chất chứa bao nỗi đau đớn, thảm sầu. “Trao duyên” là nỗi đau lớn và cũng chính là bi kịch đầu tiên trong cuộc đời lưu lạc 15 năm của nàng. Đoạn trích sau là những lời Kiều nói với Vân nhằm thuyết phục Vân thay mình gả nghĩa cho Kim Trọng.

“... Cậy em em có chịu lời,

...

Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa.”

Sau đêm thề nguyện, Kim Trọng phải về Liêu Dương để hộ tang chú. Gia đình Thúy Kiều bị thăng bán tư vu oan giá họa. Bọn sai nha nhân cơ hội đó gây nên vụ án oan sai để ăn đút lót. Tài sản gia đình bị vợ vét hết, Thúy Kiều đành phải chấp nhận hi sinh môi tình với Kim Trọng, bán mình lấy tiền đút lót cho bọn sai nha để cứu cha và em khỏi những đòn tra khảo dã man. Việc bán mình thu xếp đã xong xuôi "Tờ hoa đã kí, cân vàng mới trao", đêm trước khi đi theo Mã Giám Sinh, Thúy Kiều đã ngồi trắng đêm nghĩ đến phận mình và tình yêu "Đèn thấp sáng đêm nước

mắt đằm đìa/ Dầu chong trắng đĩa, lệ tràng thấm khăn", rồi nàng nhờ em gái mình là Thúy Vân thay mình kết duyên cùng Kim Trọng.

Kiều mở lời trao duyên rất đặc biệt (2 câu đầu). Trao duyên là một chuyện khó nói, cho dù là nói với em gái mình cũng vậy. Hơn nữa, đây không phải là tình yêu thoáng qua mà đã thề nguyện vàng đá, kết giải đồng tâm. Nó trở thành thiêng liêng, khó có thể đổi thay. Nay nhờ Vân thay mình kết nghĩa cùng Kim Trọng. Kiều sợ chắc gì Vân đã nhận lời. Kiều lâm vào tình thế khó xử: hờ môi ra cũng thẹn thùng/ để trong lòng thì phụ tấm lòng với ai. Bởi thế nên nàng dẫn trước đo sau, bản khoản mãi không biết phải nói thế nào để Vân không thể chối từ nên Kiều mở lời trao duyên rất đặc biệt: "Cậy em em có chịu lời, Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa". Nguyễn Du là một bậc thầy trong việc sử dụng ngôn ngữ, điều đó có thể dễ dàng thấy được qua hai câu thơ trên. "Cậy" và "nhờ" đều có nghĩa là nhờ vả, xin sự giúp đỡ của một ai đó, nhưng thay vì sử dụng từ "nhờ", Nguyễn Du đã khéo léo chọn từ "cậy", bởi vì từ "cậy" này có nghĩa là nhờ với tất cả sự hi vọng và tin tưởng, nét nghĩa này từ "nhờ" không thể hiện được. Cũng như vậy, thay vì "nhận lời", tác giả lại dùng "chịu lời" bởi vì khác với "nhận lời", "chịu lời" không chỉ thể hiện sự đồng ý, nhận lời mà còn kèm theo ý bắt buộc, khiến cho người được nhờ vả khó nói lời từ chối. Cách tác giả dùng từ rất chính xác, bởi lẽ đây là chuyện rất quan trọng đối với Kiều, nàng hi vọng Thúy Vân đồng ý, nên lời van nài cũng có chút ép buộc. Tuy Kiều cũng hiểu việc nhờ Thúy Vân kết duyên với Kim Trọng là hết sức vô lí, nhưng nàng vẫn quyết tâm muốn trả nghĩa cho người yêu, bỏ qua lễ nghi gia phong, nàng "lạy" và "thưa" đối với em mình. Kiều dùng chính lễ nghi lạy trước thưa sau, thay bậc đổi ngôi này để ràng buộc Vân. Nàng là phận làm chị, nhưng lại bảo Vân "ngồi lên cho chị lạy". Giờ đây, nàng không còn là người chị của Vân nữa, nàng chỉ đơn thuần là một người đang nhờ cậy người khác, và Vân sẽ là người giúp nàng. Kiều đã xem Vân như một ân nhân – người có công cao, nghĩa nặng với nàng. Qua đó còn cho thấy vấn đề mà Kiều sắp nói đây phải vô cùng hệ trọng nên mới có sự thay đổi ngôi vị trong quan hệ chị em như vậy. Tất cả hành động và lời nói của Thúy Kiều đã tạo được không khí nghiêm trang thích hợp để trao duyên và thể hiện sự khéo léo của Thúy Kiều khi mở lời thuyết phục Vân đồng thời cho thấy khả năng dùng từ điêu luyện, tinh tế của Nguyễn Du

Tiếp đó, Kiều giao phó, ủy thác trách nhiệm cho em về duyên tình dang dở của mình:

"Giữa đường đứt gánh tương tư,

Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em."

“Gánh tương tư” là tình yêu sâu sắc của Kiều với Kim Trọng. “Giữa đường đứt gánh” là thành ngữ chỉ sự tan vỡ đột ngột của tình yêu. Tơ duyên là của chị, khi đến với em nó đã là “tơ thừa”, “thừa” nghĩa là bị đứt, vỡ - tơ duyên bị đứt đoạn. Cách nói này cho thấy với Kiều, Thúy Vân lấy Kim Trọng là một thiệt thòi cho Vân. Từ “mặc” sử dụng ở đây không phải là mặc kệ em, mặc cho ra sao thì ra mà có nghĩa là Kiều muốn phó thác, giao phó trách nhiệm lại cho Thúy Vân, tin tưởng tuyệt đối vào sự cậy nhờ của mình nơi Vân. Câu thơ thể hiện nỗi băn khoăn của Kiều là băn khoăn cho Kim Trọng phải lỡ làng nhân duyên và nỗi day dứt của Kiều là day dứt cho Thúy Vân phải “chấp mối tơ thừa” của mình.

Trao duyên cho em nhưng nào đã dễ trút đi gánh nặng? Bao nhiêu kỉ niệm ngày xưa của mối tình đầu, kỉ niệm đẹp đẽ của một thời ào ạt trở về khiến nàng đau đớn khôn nguôi, nàng không dẫn được lòng mình, nàng kể vắn tắt với em về tình cảnh của mình:

- "Kể từ khi gặp chàng Kim,

Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.

- "Sự đâu sóng gió bất kì

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai."

Điệp từ "khi" nhấn mạnh tình cảm sâu nặng, bền chặt giữa Kiều với chàng Kim. Với nghệ thuật liệt kê "ngày quạt ước", "đêm chén thề" diễn tả những kỉ niệm tình yêu ngọt ngào, đẹp đẽ, trong sáng của Kiều cùng Kim Trọng, hai người đã tự do đính ước trao kỉ vật và uống chén rượu thề nguyện, hẹn ước nhưng giờ đây tất cả đã trở thành quá khứ. "Sóng gió bất kì" là khi Kim Trọng phải về quê chịu tang chú, gia đình Kiều lại bị mắc oan, cha và em Kiều bị bắt, cách duy nhất để cứu họ là nàng phải bán mình, đồng nghĩa với việc nàng phải làm trái với lời hẹn ước trước kia với người yêu. Chữ “hiếu” chính là gia đình còn chữ “tình” chính là tình yêu. Hoàn cảnh trái ngang quá, giữa hai lẽ "hiếu" và "tình", Kiều chỉ có thể chọn một. Nàng dẫn vật nội tâm, day dứt đau đớn, cuối cùng đành hi sinh tình yêu của mình để làm tròn chữ hiếu. Nàng tỏ nỗi lòng với Vân, dùng nỗi đau của mình để thuyết phục Vân, để đặt Vân vào tình thế cũng phải có hành động vì chị. Câu thơ “Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai” là một câu hỏi tu từ chứa đầy nỗi đau xót của Kiều. Hiếu và tình là hai giá trị tinh thần không thể chọn lựa và đặt lên bàn cân nhưng xã hội phong kiến bất công tàn bạo lại bắt con người ta phải lựa chọn. Nàng Kiều đã phải cay đắng chọn chữ “hiếu” trong khi thực tế trái tim con người lại tồn tại: “Đức tin, hi vọng và tình yêu vĩ đại hơn cả”. Qua đó người đọc càng thấm thía, thương cảm và xót xa cho Kiều khi nàng đã phải đau đớn hi sinh tình yêu đầu đẹp đẽ để “bán mình chuộc cha”.

Đã tỏ bày nỗi lòng nhưng vẫn sợ Vân không đồng ý, Kiều dùng lí lẽ, viện nhiều lí do để thuyết phục em. Kiều dùng tình máu mủ, ruột thịt để ràng buộc em và bằng thái độ mãn nguyện của mình dấu có chết đi:

"Ngày xuân em hãy còn dài,

Xót tình máu mủ thay lời nước non.

Chị dù thịt nát xương mòn,

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây."

"Ngày xuân" là hình ảnh ẩn dụ chỉ tuổi đời cụ thể là tuổi trẻ. "Tình máu mủ" là tình cảm huyết thống, ruột rà. Đúng vậy Vân vẫn còn trẻ, có cả một cuộc đời phía trước để vun đắp cho hạnh phúc, hơn nữa chị và em là tình cảm ruột thịt "một giọt máu đào hơn ao nước lã" nên xin em hãy vì chị, vì tình chị em mà "thay lời nước non". Thành ngữ "thịt nát xương mòn" diễn tả nỗi đau đớn, bất hạnh thậm chí là cái chết đớn đau. Em đồng ý nhận lời trao duyên, thì chị "ngậm cười chín suối" vẫn mãn nguyện và biết ơn em, "thơm lây" bởi việc nghĩa em làm cho chị. Qua đó cho thấy đối với Kiều việc Vân thay mình kết nghĩa cùng Kim Trọng là sự hi sinh, sự ban ơn cho Kiều là một nghĩa cử cao đẹp. Thật là rành rẽ những điều nằng kể và đề nghị. Đoạn thơ đã được Nguyễn Du viết ra một cách khúc chiết, mỗi dòng chứa một thông tin sự việc và chúng gói lên nhau một cách liên tục, lô gic. Ngôn ngữ của Kiều là ngôn ngữ của lí trí, rất khéo léo, thấu tình đạt lí không có một khe hở khiến Vân không thể từ chối mà còn lặng đi trong niềm xót thương chị vô bờ bến.

Sau khi tìm cách thuyết phục và trao duyên cho em, khi thấy Vân đã cảm thông, Thúy Kiều từ từ trao lại những kỉ vật tình yêu:

"Chiếc vành với bức tờ mây,

Duyên này thì giữ vật này của chung.

Dù em nên vợ nên chồng,

Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên.

Mắt người còn chút của tin

Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa."

Thúy Kiều từ từ trao lại những kỉ vật tình yêu "chiếc vành", "bức tờ mây" rồi đến "phím đàn", "mảnh hương nguyên" cho Thúy Vân. "Chiếc vành" là tặng vật đầu

tiên của chàng Kim tặng cho Thúy Kiều khi nàng nhận lời, "Tờ mây" là tờ giấy có trang trí hình mây hoặc là thư từ qua lại giữa Kiều và Kim Trọng, đó là những kỉ vật đơn sơ mà thiêng liêng, vô giá, là của riêng Kiều và Kim Trọng gợi lên một tình yêu sâu nặng, thủy chung, nồng nàn và gợi nhớ về một quá khứ hạnh phúc, đẹp đẽ. Cho nên khi đã gửi gắm tất cả lại cho Thúy Vân tâm trạng mâu thuẫn thật sự trong lòng Kiều mới bùng lên mạnh mẽ. Kiều đã mất bao công sức để thuyết phục em nhưng chính lúc em chấp nhận cũng là lúc Kiều bắt đầu chơi vơi để cố níu tình yêu lại với mình. Trao kỉ vật là trao duyên. Duyên tình yêu của chị giờ là duyên và tình yêu của em "Duyên này thì giữ vật này của chung". Bao đón đau chất chứa trong hai từ "của chung", hai từ này thể hiện sự níu kéo, giằng xé khủng khiếp trong nội tâm của Kiều. Lí trí quyết định trao duyên, trao kỉ vật nhưng tình yêu tha thiết, mãnh liệt, sâu sắc đối với Kim Trọng lại khiến nàng luyến tiếc và cố gắng níu giữ lại tình yêu ấy. Hai từ "của chung" cũng đã mở ra một bi kịch trong nội tâm của nàng: Duyên đã trao mà tình không đoạn. Hai từ "ngày xưa" cũng đã thể hiện được tâm trạng vừa xót xa vừa tiếc nuối của Kiều bởi lẽ tình yêu đẹp đẽ chỉ vừa mới đây thôi nhưng khi trao cho Thúy Vân thì tất cả đã trở thành quá khứ xa xôi. Từ đây những kỉ vật Kiều trao lại cho em còn là vật làm tin để em nhớ đến Kiều, những lúc em hạnh phúc bên người yêu thì đừng bao giờ quên chị. Ý nghĩ của Kiều thật chua chát, tủi buồn. Nỗi đau như đọng lại ở câu thơ "dù em nên vợ nên chồng" trao duyên cho em rồi, cũng đã trao lại những kỉ vật cho em với những lời lẽ hết sức tin tưởng, khẩn khoản, ấy thế mà Kiều vẫn đặt ra giả thuyết như có điều gì đó vẫn chưa ổn, chưa yên. Qua cụm từ "xót người mệnh bạc" ta thấy Kiều tự thấy mình đáng thương, mình là người mệnh bạc để người khác phải xót xa thương hại. Những kỉ vật tình yêu thiêng liêng đối với Kiều giờ đã thành quá khứ xa xôi, trở trêu thay của tin vẫn còn đó mà người lại mất: "Mất người còn chút của tin", lời nói của Kiều đề cập đến cái chết mà vẫn mang âm điệu trầm trầm như là chuyện tất yếu, khiến cho người đọc cảm thấy đau lòng. Đó cũng là tài năng miêu tả tâm lí độc đáo của đại thi hào dân tộc Nguyễn Du. Nhịp thơ 4/4 đứt đoạn như một tiếng nấc uất ức nghẹn ngào thể hiện nỗi đau giằng xé, sự mâu thuẫn giữa lí trí và tình cảm trong lòng Kiều.

Với đoạn trích trên, Nguyễn Du đã thành công trong việc miêu tả tâm lí của nàng Kiều, ông đã rất khéo léo khi để Kiều đề nén cảm xúc của mình và nói bằng ngôn ngữ của lí trí bởi lẽ trao duyên là việc hệ trọng Kiều phải dùng lí trí để phân tích thiệt hơn cho Vân hiểu mà nhận lời giúp nàng. Bên cạnh đó, đoạn trích cũng cho thấy cái "sâu sắc nước đời" của Nguyễn Du thể hiện ở việc lựa chọn từ ngữ để diễn tả tâm trạng của Kiều: thay vì từ nhờ vả và chịu lời Nguyễn Du lại chọn từ cậy và chịu lời. Ngoài ra, ở đoạn trích trên Tố Như cũng đã kết hợp việc sử dụng ngôn ngữ bình dân và ngôn ngữ khoa học qua cách sử dụng đồng thời cả thành ngữ dân gian và cách nói ước lệ tượng trưng, điển cố điển tích.

Với thể thơ lục bát được sử dụng một cách nhuần nhuyễn, đầy sáng tạo kết hợp với cách sử dụng từ ngữ chuẩn xác, tinh tế cùng với tài năng miêu tả tâm lí của Nguyễn Du khi để nàng Kiều nói bằng ngôn ngữ của lí trí, chỉ với 14 câu Nguyễn Du đã diễn tả sâu sắc nỗi đau bi kịch của nàng Kiều trong tình yêu và những phẩm chất cao đẹp của Kiều: không chỉ tài sắc, hiếu thảo, thủy chung trong tình yêu mà còn trọng tình trọng nghĩa, bao dung vị tha. Đồng thời, qua tác phẩm ta còn có thể thấy được sự yêu thương, cảm thông sâu sắc của Nguyễn Du dành cho nhân vật của mình.

Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên Văn 10 hay nhất mẫu 3

“Trao duyên” là một trong những bi kịch trong cuộc đời nàng Kiều. Phải tự tay mình dâng tặng tình yêu cho người khác là điều đau đớn vô cùng. Tại sao Kiều phải trao duyên? Kiều đã trao duyên như thế nào? Và tâm trạng của Kiều ra sao? Tất cả được lý giải khi ta đi tìm hiểu đoạn trích.

Đoạn trích Trao duyên trích từ câu 723 đến 756 thuật lại lời nàng Kiều thuyết phục Vân (em gái) thay mình trả nghĩa tình duyên với chàng Kim. Bài viết này xin đưa ra một cách hiểu với 18 câu thơ đầu đoạn trích.

Cách Kiều đặt vấn đề cậy nhờ Vân thật khéo léo:

Cậy em em có chịu lời

Ngồi lên cho cho chị lạy rồi sẽ thưa

Kiều sử dụng từ “cậy” chứ không phải “nhờ” vì từ “cậy” thể hiện được sự tin tưởng, gửi gắm, trông mong. Kiều sử dụng từ “chịu” chứ không phải “nhận” vì từ “chịu” thể hiện được tính chất công việc nhờ vả là rất hệ trọng, nặng nề. Hành động “lạy, thưa” của Kiều (chị) với Vân (em) khó thể có trong cuộc sống thường ngày vì trật tự xã hội phong kiến không cho phép. Nhưng trong hoàn cảnh này Kiều đã “lạy, thưa” với Vân. Kiều làm vậy để thể hiện sự biết ơn. Kiều luôn cho rằng nếu Vân thay mình trả nghĩa chàng Kim đó là một sự hi sinh, chịu đựng. Đồng thời Kiều cũng khôn khéo hiểu rằng khi mình đã “lạy, thưa” đầy kính cẩn như vậy có nghĩa là đã dồn Vân vào thế buộc phải chấp thuận.

Với những lời lẽ và hành động đặt vấn đề rất khéo léo như thế của Kiều, em Vân không thể làm gì khác ngoài việc lắng nghe chị tỏ bày nguồn ngọn. Trước tiên Kiều giải bày hoàn cảnh trở chêu:

Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chấp mỗi tơ thừa mặc em

Kể từ khi gặp chàng Kim

Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề

Giờ đây chuyện tình yêu của Kiều thật éo le. Với các thành ngữ “đứt gánh tương tư”, “tơ thừa”, Kiều khẳng định rằng tình yêu của mình với chàng Kim đến đây là dang dở, là không thể tiếp tục, là cái “tơ thừa” mà thôi nhưng khó nói, giữa Kiều và Kim còn nhiều điều ràng buộc. Vì họ đã “ngày quạt ước”, “đêm chén thề”. Những lời ước hẹn, thề nguyện như sắt đá trọi trơ giữa bốn biển thời gian làm sao xóa đi trong chốc lát.

Vàng trắng vàng vạc giữa trời

Đinh ninh hai miệng một lời song song.

Nếu không thể ở bên Kim, Kiều là kẻ phụ nghĩa, bạc tình. Bởi vậy Kiều trăm nỗi tơ vò, day dứt, khôn nguôi. Kiều chỉ cần nói vậy là đã đủ để Vân thấy những trớ chêu mà Kiều đang gặp phải, đủ để Vân hiểu vì sao chị phải cậy nhờ đến mình.

Để có được sự chấp thuận của Vân, Kiều tiếp tục đưa ra hàng loạt các lý do:

Sự đầu sóng gió bất kì

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai

Ngày xuân em hãy còn dài

Xót tình máu mủ thay lời nước non

Chị dù thịt nát xương mòn

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.

Trước hết Kiều rất khéo léo khi nhắc tới “sóng gió bất kì”. Nó là tai họa bất ngờ ập xuống cướp đi sự yên ấm của gia đình Kiều. Nó khiến Kiều phải bán mình chuộc cha, cứu cả gia đình, khiến Kiều khó có thể vẹn toàn “hiếu tình”. Nói vậy không phải là Kiều kể công. Kiều chỉ “nói xa nói gần” để Vân hiểu chị đã hi sinh vì cả gia đình, vì em bởi thế Vân giúp chị hoàn thành một tâm nguyện cũng là việc nên làm.

Lí do tiếp theo để Kiều cho rằng Vân có thể thay mình trả nghĩa là “Ngày xuân em hãy còn dài”. “Ngày xuân” ở đây có nên hiểu là tuổi xuân? Xét về tuổi tác hai chị

em không hơn kém nhau là bao. Có lẽ Kiều cho rằng việc bán mình cũng có nghĩa là kết thúc tuổi xuân, chấm dứt của cuộc đời, cũng có nghĩa là Kiều mất tự do không còn cơ hội đáp nghĩa chàng Kim. Vậy từ “xuân” đối với Kiều mang một ý nghĩa rất rộng. Nó là tuổi trẻ, là cuộc đời tươi sáng, là cuộc sống tự do. Với Kiều những điều đó thật ngăn ngui và sắp phải kết thúc.

Một lí do không kém thuyết phục nữa đó là “tình máu mủ” chị em. Kiều kêu gọi, van xin sự thương xót từ Vân. Kiều nói với Vân:

Chị dù thịt nát xương mòn

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây

Kiều viện ra cả cái chết để buộc Vân nhận lời lẽ nào Vân có thể từ chối. Đề ý trong đoạn trích thì thấy rằng Kiều hay nhắc đến cái chết “thịt nát xương mòn, chín suối”. Đó là những dự cảm chẳng lành hiện lên trong lời nói của Kiều. Hay bởi vì Kiều thấy tương lai quá đen tối, cảm nhận sự mất mát trong tình yêu quá lớn khiến Kiều luôn nghĩ về cái chết? Việc “trao duyên” còn một bước cuối cùng để hoàn tất. Đó là trao kỉ vật. Kỉ vật tình yêu ở đây có “chiếc vành, bức tờ mây, phím đàn, mảnh hương nguyên”. Có lẽ chính Kiều cũng không thể tưởng tượng được nỗi đau đớn mất mát, hẫng hụt, choáng váng khi phải tự tay trao đi những kỉ vật tình yêu lớn đến như nào. Phải đứng trong giây phút ấy Kiều mới thấm thía. Lúc này trong Kiều là một sự mâu thuẫn ngộn lên làm Kiều bán loạn khiến Kiều không còn tỉnh táo.

Kiều nói “duyên này thì giữ”. Duyên này là duyên nào? Có lẽ nên hiểu đó cái duyên gặp gỡ hội ngộ của Kiều và Kim, là những kí ức tình yêu đậm sâu tha thiết giữa hai người. Kiều muốn giữ những kỉ niệm tình yêu ấy mãi là của riêng mình. “Vật này của chung” nghĩa là Kiều muốn những kỉ vật kia giờ là của chung giữa Vân - Kim - Kiều vì Kiều không muốn mất tất cả (mất người còn chút của tin). Hơn thế Kiều còn nói rằng:

Dù em nên vợ nên chồng

Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên

Hai chữ “dù em” nói ra thật lấp lửng khó hiểu. Hình như trong giây phút ấy Kiều thấy có gì đó chưa ổn, chưa phải, Kiều không biết việc trao duyên cho em là đúng hay sai. Kiều vẫn nghĩ rằng có thể việc chẳng thành. Và Kiều còn nghĩ Kim Trọng sẽ chẳng quên mình (ắt lòng chẳng quên). Đó là cái mong muốn ích kỉ của trái tim người phụ nữ khi yêu len lỏi trong câu từ. Đó là sự ích kỉ làm cho trái tim Kiều trở nên vĩ đại.

Càng đọc kĩ đoạn trích ta lại càng thấy trong lòng trống trải, muộn phiền. Những ai oán sâu khổ của Kiều như vương vấn ám ảnh vào tâm hồn người đọc. Kiều đã dùng hết lí trí để thuyết phục Vân nhưng ta hiểu trái tim Kiều rung lên từng đợt đau khổ. Kiều vô cùng mâu thuẫn giữa trao đi và giữ lại. Đến đoạn sau ta có cảm giác như Kiều đổ sụp khi phải đối diện với sự trống rỗng hẫng hụt nơi tâm hồn. Có lẽ Kiều không thể chấp nhận sự thật ấy.

“Cạn lời hồn ngất máu say;

Một hơi lặng ngắt đôi tay giá đồng”.

(Truyện Kiều)

Qua việc phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích “Trao duyên” ta hiểu sâu sắc bi kịch tình yêu của Kiều. Đọc những dòng này ta càng thêm khâm phục sự tài tình trong ngòi bút Nguyễn Du. Mỗi dòng, mỗi chữ đều đượm máu và nước mắt.

Khóc thương cho những kiếp người

Khóc thương cho những cuộc đời bấp bênh

Khóc thương phận số lênh đênh

Khóc thương cho một chữ tình chia đôi

Người đi khuất bóng xa rồi

Thơ người chứa trọn tình đời mệnh mông.

Bài văn mẫu lớp 10 Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên mẫu 4

Kiều là một cô gái xinh đẹp mặn mà sắc sảo thế nhưng chính cái xã hội đen tối phong kiến kia đã làm cho Kiều có cuộc đời gian truân sóng gió. Có thể nói nhà thơ Nguyễn Du thông cảm sâu sắc với số phận ấy lắm thì mới có thể kể chi tiết về cuộc đời của người con gái xinh đẹp tài năng ấy được. Trước khi Kiều trở thành món hàng của phường buôn thịt bán người. Kiều đã nhớ đến người yêu của mình là Kim Trọng và nhờ Thúy Vân đền đáp nghĩa tình với chàng Kim thay mình. Đoạn trích Trao duyên đã thể hiện tâm trạng của Kiều khi quyết định trao duyên cho em.

Duyên là một thứ trời xe, trời định, những người yêu nhau ắt hẳn được xe duyên. Thế mà ở đây Kiều tự thay trời trao duyên của bản thân mình cho em thì có thể được không? Mà duyên thì là yêu nhau mới có huống chi Thúy Vân cùng chàng

Kim có yêu nhau đâu. Mặt khác trong sâu thẳm trái tim của Kiều thì việc trao duyên kia không hề dễ, phải trao đi người mà mình yêu thương thì làm sao có thể vui được. Tuy nhiên thì ở đây Kiều vẫn phải tước quyền của ông tơ bà nguyệt, bỏ qua những cảm xúc của bản thân mình để quyết định trao duyên cho em.

Trước hết là mười bốn câu thơ đầu nói lên việc Thúy Kiều quyết định trao duyên cho em mình là Thúy Vân.

Thứ nhất là Kiều nói với em về nỗi bất hạnh của mình. Nỗi bất hạnh ấy chỉ có Thúy Vân mới thay thế được Kiều cũng chỉ có Thúy Vân mới giúp Kiều an tâm về chuyện chàng Kim được:

“Cậy em em có chịu lời.

Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”

Tác giả dùng từ thật hay khi nói đến việc trao duyên của nàng Kiều cho Thúy Vân. Là một người chị đáng ra chẳng bao giờ phải cậy nhờ hay vái lạy em mình cả thế nhưng ở đây Kiều trao duyên hay chính là đang nhờ Thúy Vân thay mình đền đáp tấm chân tình với Kim Trọng. Những từ “cậy”, “ngồi lên”, “lạy”, “thưa”. Đó chính là thái độ của người dưới dành cho người trên nhưng ở đây thì lại là chị dành cho em. Dùng ngôn ngữ như thế tác giả có ý muốn nói đến sự cậy nhờ em của Thúy Kiều. Nàng thành khẩn giống như cầu xin em mình để đền đáp tình cảm cho chàng Kim.

Trước sự cậy nhờ ấy để thêm phần thuyết phục Vân đồng ý thì Kiều đã tâm sự với em về những nỗi tơ vương sâu muộn đang bủa giăng trong lòng nàng. Và chỉ có Thúy Vân mới có thể giúp đỡ Kiều chứ không có ai khác cả:

“Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em

Kể từ khi gặp chàng Kim

Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề

Sự đâu sóng gió bất kì,

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai. ”

Nàng ngậm ngùi mà rằng nàng đã chót thề nguyện cùng người con trai tên Kim Trọng ấy mà giờ đây tình yêu vừa mới chớm đèn lại đứt gánh tương tư giữa đường.

Còn tại sao đứt gánh thì có lẽ Vân cũng hiểu. Chính vì thế mà Kiều mong Vân chấp nhận sự cậy nhờ của mình mà chấp mối tơ loan với chàng Kim Trọng. Sự ngậm ngùi ấy được phát ra từ những câu thơ trên. Có thể nói để cất lên những tiếng cậy nhờ kia thì quả thật Kiều cũng đau đớn lắm. Dù cho là chị em nữa nhưng phải gượng ép trao đi thứ mình không muốn trao và thứ mà người ta không muốn nhận thì chẳng khác nào mất đi một thứ quý báu. Vân ngây thơ phúc hậu cũng chỉ biết là Thúy Kiều cậy nhờ mình chứ nào đâu hiểu hết được “Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai”.

Tiếp đến Kiều thể hiện hoàn cảnh của bản thân mình và cuộc sống của Vân để làm cho lời cậy nhờ kia nặng hơn khiến cho Thúy Vân có muốn từ chối cũng không thể nào từ chối được:

“Ngày xuân em hãy còn dài

Xót tình máu mủ thay lời nước non

Chị dù thịt nát xương mòn

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây!”

Khi cậy nhờ em xong thì Kiều lại quay về cảm giác một mình và cái sự một mình ấy đã khiến cho nàng nghĩ đến những truyện trước đây, tâm trạng của nàng bắt đầu được bộc lộ rõ ràng hơn.

Thứ nhất là Kiều mong muốn trong tuyệt vọng quay về với người yêu của mình:

“Chiếc vành với bức tờ mây

Duyên này thì giữ vật này của chung

Dù em nên vợ nên chồng

Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên

Mất người còn chút của tin

Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa”

Chiếc vành với tờ mây kia chính là những kỉ vật tình yêu của hai người. họ đã cùng nhau thề nguyện sống chết, họ đã có với nhau những ngày tháng hạnh phúc những niềm vui tràn ngập vậy mà giờ đây cái xã hội kia đã buộc Kiều chọn chữ hiếu mà hi sinh chữ tình. Thôi thì nàng quyết định giữ cái duyên còn vật kia thì thành của

chung. Mai này khi Vân và Kim Trọng có nên duyên vợ chồng thì cũng mong hãy nhớ đến Kiều. Rồi là phím đàn với mảnh hương thề nguyên ngày nào cũng là những kỉ vật tình yêu của Kiều và Kim Trọng. Thế nhưng Nguyễn Du không để những kỉ vật ấy cùng một câu thơ. Có lẽ làm như thế để cho chúng ta thấy được cảm xúc đau buồn của nàng Kiều khi phải trao lại những kỉ vật ấy một cách đầy luyến tiếc cho em gái mình. Nàng như cố níu giữ lấy những kỉ vật tình yêu thế nhưng nàng cũng buộc mình phải đưa cho Vân những kỉ vật ấy nếu không thì sẽ không thể nào mà đền đáp tấm ân tình của chàng Kim trọng được. Có thể nói qua những câu thơ trên tâm trạng của Thúy Kiều được hiện thật sự rất rõ nét. Đó chính là tâm trạng mong muốn trở lại những ngày tháng trước đây. Đồng thời luyến tiếc với những kỉ vật tình yêu ấy.

Những tưởng Thúy Kiều trao duyên xong sẽ cảm thấy thanh thản phần nào những trái lại đây phút kết thúc sự trao duyên ấy lại là dây phút Kiều đau nhất có lẽ trong sâu thẳm trái tim Kiều một khi đã trao duyên thì tức không phải của mình nữa. Tình yêu bấy lâu nay bỗng chốc không phải là của mình nữa. Kiều đau như chết đi lặng trong sự đau đớn đang dày xé con tim mình:

“Mai sau dù có bao giờ

Đốt lò hương ấy so tơ phím này

Trông ra ngọn cỏ lá cây

Thấy hiu hiu gió thì hay chị về

Hồn còn mang nặng lời thề

Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai

Dạ đài cách mặt khuất lời

Rảy xin chén nước cho người thác oan”

Kiều nghĩ đến cái chết và Kiều ngẫm rằng kể cả khi nàng chết đi thì những lời thề kia cũng không thể nào quên được. Và sự bất công của xã hội và sự mất đi tình yêu của Kiều sẽ khiến cho nàng cảm thấy thật sự đau oan khuất mà cứ vẫn vương trên cõi trần không thể siêu thoát. Mai sau khi Vân Trọng nên duyên thì cũng đừng quên Kiều. Nếu thấy hiu hiu gió thì có thể cảm nhận là nàng đang về. Nàng mượn cơn gió kia để đưa hồn mình về thăm Vân Trọng. lời thề với chàng Kim thì dầu cho Kiều có nát thân liễu yếu thì cũng không thể nào đền đáp được cho chàng Kim. Khi ấy chỉ mong Kim và Vân hãy rót một chén rượu cho người thác oan là Thúy

Kiều. Có thể nói cuộc sống của con người ai mà chẳng sợ chết người ta nghĩ đến cái chết chỉ khi trong họ thật sự cảm thấy rất đau khổ không thể nào có thể chịu đựng được nữa thì họ mới dám nghĩ đến. Kiều ý thức được nỗi đau trong mình, nàng như biết trước con đường mà nàng sắp đi khổ cực và gian truân đến mức nào. Cũng có thể chết bất cứ lúc nào.

Như vậy qua bài thơ ta thấy được tâm trạng của Thúy Kiều khi trao duyên cho em gái mình. Cái xã hội phong kiến kia đã khiến cho chữ tình chữ hiếu bị đặt lên bàn cân và buộc người con gái hiếu thảo kia phải lựa chọn. Mà vốn dĩ chữ hiếu và chữ tình không thể nào đem ra cân được. Chữ hiếu làm tròn thì chữ tình kia lại đành thất hẹn, làm trái lời thề. Chính bởi lẽ ấy mà Kiều cảm thấy rất đau đớn thậm chí cô đã nghĩ đến cái chết.

Văn mẫu Phân tích 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên Văn 10 mẫu 5

Người phụ nữ trong xã hội xưa phải chịu lắm gian truân và đau khổ. Truyện Kiều là một trong những tác phẩm kinh điển của nền văn học Trung đại Việt Nam gột tả trọn vẹn được điều đó. Đoạn trích Trao Duyên nằm ở phần đầu của Truyện Kiều. 18 câu thơ đầu của đoạn trích như tiếng nấc lòng nghẹn ngào đầy u sầu của Thúy Kiều khi gửi lại tâm chân tình của mình nhờ em là Thúy Vân nối tiếp cùng Kim Trọng. Đoạn trích là tiếng lòng đầy đau đớn của Kiều.

Duyên phận là mối tơ vương giữa hai người đã được ràng buộc về tình cảm chẳng thể dễ dàng chuyển giao hay nhường lại cho bất cứ một ai. Bởi lẽ đó Thúy Kiều đã tỏ ra thận trọng, ngần ngại khi nàng muốn Thúy Vân gá nghĩa cùng chàng Kim:

Cậy em em có chịu lời

Ngồi lên cho chị lạy rồi hãy thưa

Thúy Kiều tuy là chị, xét về vai vế cao hơn Thúy Vân nhưng để nhờ cậy em một điều tương đối tế nhị, nàng lại dùng những từ ngữ có sức biểu đạt đầy trân trọng. Từ “cậy” thể hiện thái độ tin tưởng, trông mong, đồng thời thể hiện sự quan trọng của Thúy Vân, rằng chỉ có Thúy Vân mới có thể giúp được mình; từ “chịu lời” được sử dụng giúp cho cả câu vừa là câu hỏi, là lời van lơn nhưng cũng đồng thời là sự bắt buộc, ràng buộc Thúy Vân.

Thúy Kiều bảo Thúy Vân hãy ngồi lên cho mình “lạy” rồi “thưa”. Đặt trong ngữ cảnh lúc bấy giờ hành động của nàng Kiều không hề khó hiểu và vô lý, mà ngược lại, nó hoàn toàn phù hợp. Bởi Kiều chẳng còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc nhờ chính em gái ruột của mình để trọn vẹn tình ngãi với Kim Trọng. Đồng thời, hành động ấy của Thúy Kiều cũng lột tả sự khó xử, đầy éo le của cả hai chị em

nàng. Thúy Kiều thì khó mở lời phó thác hạnh phúc của em cùng chuyện tình cảm của bản thân, còn Thúy Vân lại khó có thể lên tiếng khước từ trước lời nhờ cậy thiết tha của chị. Và Thúy Vân từ đây có lẽ rằng đã ngờ ngợ hiểu ra điều quan trọng, khó xử mà chị sắp nói đến.

Khi Thúy Vân đã thấu hiểu phần nào, Thúy Kiều bắt đầu bày tỏ:

Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em

Hóa ra Kiều mong Vân có thể thay mình gả nghĩa cùng chàng Kim, cùng Kim Trọng viết tiếp câu chuyện tình dở dang của mình. Chuyện ấy sao Kiều phải làm như hệ trọng đến vậy? Có lẽ bởi Kiều xuất thân từ một gia đình gia giáo trong xã hội xưa và đó cũng là chuyện cả đời người nên nàng không thể đơn sai, qua loa được. Đó là “gánh tương tư, là nghĩa vụ, là bổn phận, là trách nhiệm trong tình yêu của Thúy Kiều đối với Kim Trọng.

Từ “mặc” được Kiều dùng như thể vừa để em tùy lòng quyết định, vừa là sự phó mặc, buông xuôi của Kiều. Thúy Kiều đã đặt Thúy Vân vào sự đã rồi, vào sự lựa chọn không thể từ chối. Biết rằng trao đi phần duyên tình này cho Vân là làm khó em, là làm đau mình và trong lòng Thúy Vân chắc hẳn cũng sẽ dấy lên nhiều đắn đo, suy nghĩ nhưng Kiều không thể làm khác. Thúy Kiều đã rất khéo léo trong việc lựa lời thuyết phục Vân:

Kể từ khi gặp chàng Kim,

Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.

Sự đâu sóng gió bất kỳ,

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?

Ngày xuân em hãy còn dài,

Xót tình máu mủ, thay lời nước non.

Thúy Kiều kể lại với Vân giữa mình với Kim Trọng đã trót có lời thề non hẹn biển. Trong xã hội xưa, lời thề có giá trị khá đặc biệt, chúng có giá trị vô cùng, sắt son, khắc sâu ân tình nghĩa đậm hai bên, mãi mãi chẳng chia lìa. Lời thề là linh hồn, là phẩm giá mỗi người. chính vì thế mà bất cứ ai cũng không thể phản bội lại lời thề của chính mình.

Thế nhưng vì hoàn cảnh éo le, vì gia biến, vì thẳng bán tơ vu oan, vì chữ hiếu mà Thúy Kiều phải đành hi sinh chữ tình, chẳng thể thực hiện tròn cái ước hẹn với Kim Trọng. Nhưng dù vậy, Kiều không muốn bội tin, không muốn Kim Trọng vì mình đau khổ nên đành nhờ Thúy Vân thay mình nối tiếp lời ước hẹn hôm nào. Kiều khéo léo cậy lời:

Ngày xuân em hãy còn dài

Xót tình máu mủ thay lời nước non

Thúy Kiều rất tinh tế và khéo léo, nàng dường như hiểu rõ được sự băn khoăn, chơi vơi trong tình cảm của Thúy Vân. Thúy Kiều hiểu rằng Thúy Vân sẽ đắn đo vì đó là hạnh phúc cả đời người con gái, không thể dễ dàng quyết định. Chính vì vậy, Kiều vỗ về rằng Thúy Vân còn trẻ, ngày xuân còn dài, thời gian còn nhiều, sau này tất còn có nhiều cơ hội để vun vén tình cảm, sợ chi “mối tơ thừa”. Mong Vân hãy vì tình chị em, vì Kiều đã hi sinh báo hiếu, vì nỗi đau của chị mà hãy chấp nhận lời nhờ cậy của mình.

Phân tích 18 câu đầu bài trao duyên ta thấy tình cảm của Thúy Kiều dành cho Kim Trọng rất sâu nặng, nó như khắc sâu vào từng góc ngách trong tâm hồn nàng. Bởi thế trao đi mối tơ duyên này, trong lòng Kiều cũng đầy dằng xé và đớn đau:

Chị dù thịt nát xương mòn,

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây

Trao người mình hết mực yêu thương, trao đi tình cảm mặn nồng cho Thúy Vân dường như đã rút hết sức lực, tâm hồn Thúy Kiều. Thúy Kiều như cái xác không hồn, nàng thấy sự sống của mình như vô nghĩa, như đã chấm dứt. Ở đây, tác giả dùng nhiều từ như: “thịt nát xương mòn”; “chín suối”... nhằm gột tả được tận cùng nỗi đau của Kiều. Chỉ cần Vân nhận lời gá nghĩa, đắp xây hạnh phúc cùng Kim Trọng thì dù nơi chín suối Thúy Kiều vẫn mỉm cười, vẫn thấy an ủi và vui lòng khi em mình đã thay mình sống cho tròn cái nghĩa cái tình. Đó chắc hẳn là một tâm trạng đầy đau khổ, bẽ bàng, đớn đau đến tận cùng của Thúy Kiều khi phải dứt bỏ mối duyên tươi đẹp mới đắp xây của mình.

Khi Thúy Vân đã phân nào thấu hiểu và chấp nhận, Thúy Kiều trao lại kỷ vật đính ước cho em và dặn dò:

Chiếc thoa với bức tờ mây

Duyên này thì giữ, vật này của chung.

Dù em nên vợ nên chồng,

Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên!

Mất người còn chút của tin,

Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa.

Có lẽ đây là thời khắc khó khăn nhất với Kiều. Bởi lẽ đó là những vật gắn liền với những kỉ niệm gắn bó của Kiều và Kim Trọng, là minh chứng rõ ràng nhất cho tình cảm Kim – Kiều. Đó là chiếc vòng tay Trọng tặng cho Kiều trong lần đầu tiên gặp gỡ, là tờ mây với những lời thề ước hẹn trăm năm, là phím đàn đêm trăng thanh cất lên khúc nhạc cho bản tình ca Kim Kiều,...

Những kỉ vật như gọi lại mỗi tình hạnh phúc ngắn ngủi của Kim Trọng và Thúy Kiều. Càng hạnh phúc lại càng bề bồng xót xa. Nhịp thơ ngắt nghỉ như tiếng thở dài đầy bịn rịn xen chút tiếc nuối của Kiều khi đặt vào tay em những món kỉ vật vốn đã trở thành thói quen gắn bó với mình. Và rồi rằng cũng có mong muốn nhỏ nhoi dấy lên trong lòng Kiều, “Duyên này thì giữ, vật này của chung”. Duyên này Kiều trao cho Vân nhưng xin Vân hãy cho những tín vật này là của chung của chúng ta, xin em hãy cho chị chút ích kỷ để được cùng Vân cùng Trọng sở hữu kỉ vật này.

Mối tình dù có trao duyên đi nhưng Kiều cũng không thể không yêu thương Kim Trọng, không thể hoàn toàn buông đoạn tình cảm đã từng rất đẹp. Và Kiều cũng không thể phủ nhận cảm xúc trái ngang đầy mâu thuẫn này: đầy quyến luyến và xót xa trăm bề. Ngẫm lại quãng thời gian đã qua Kiều thương thay thân mình, cho rằng mình là người “mệnh bạc”, cái chết vẫn luôn thường trực đau đáu trong suy nghĩ

Thúy Kiều đã hi sinh đi hạnh phúc cá nhân để làm tròn đạo hiếu, gánh gồng an yên gia đình, Thúy Kiều đã làm tròn cái đạo làm con và cả cái nghĩa với người thương. Với 18 câu thơ đầu đoạn trích Trao duyên ta thấy Nguyễn Du xứng đáng là bậc thầy trong việc sử dụng ngôn ngữ. Bằng ngòi bút khéo léo, tinh tế Nguyễn Du đã sai khiến đội quân ngôn ngữ của mình một cách điêu luyện, hòa hợp, để có thể bóc trần, lột tả chân thực cung bậc cảm xúc phức tạp đang ẩn dấu, giằng xé trong nỗi lòng mỗi nhân vật. Thúy Kiều trao duyên nhưng chẳng trao tình; tình cảm với Kim Trọng vẫn được nàng lưu giữ, trân trọng.

Phân tích 18 câu đầu bài trao duyên ta có thể thấy Nguyễn Du đã đem đến cho độc giả cái nhìn đúng đắn đầy nhân văn cao đẹp về tình yêu: Yêu là để người mình yêu hạnh phúc, yêu là trọn vẹn và thủy chung sắt son một lòng. Tình yêu chân thành là bất tử và trường tồn. Cứ ngỡ một con người tài sắc vẹn toàn, mười phần vẹn mười

như Kiều sẽ được sống một cuộc sống êm đềm, hạnh phúc thế nhưng lại trở trêu thay, cuộc đời Kiều lại nổi trôi vô định đến xót lòng. Và phải chăng đó cũng là lời than thân chung cho số phận những người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa? Và phải chăng mọi sóng gió mới chỉ là bắt đầu, trang sách giống tổ cuộc đời nàng mới chỉ bắt đầu từ hôm nay.